TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/DS-ST
Ngày 09/7/2018
"V/v Tranh chấp hợp đồng Mua bán"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử dân sự sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thế Trung
- Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Phi Hùng
2. Ông Đỗ Minh Tân

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thụy Thùy Trâm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Cao Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 09/7/2018 tại trụ sở Tòa án huyện Châu Thành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 600/2017/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành về "Tranh chấp hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐXX-ST ngày 25/5/2018, giữa:

- Nguyên đơn: Lê Văn N – sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 17, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Nguyễn Văn U – sinh năm 1970
Địa chỉ: số 373, ấp P, xã P,huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07/12/2017 cùng các lời khai trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn Lê Văn N trình bày: Từ ngày 06/3/2016 đến ngày 13/4/2016 ông có bán vật liệu xây dựng cho ông Nguyễn Văn U để xây dựng nhà tại ấp P, xã P. Khi mua bán hai bên thỏa thuận bên ông N giao vật tư xây dựng, gồm: đá, cát, gạch, xi măng, sắt, nước sơn đến điểm xây dựng nhà ông U, hai bên giao nhận vật tư thời gian hơn 01 tháng số tiền mua vật là 40.365.000đ, vào ngày 30 Tết năm 2016 ông N đến nhà ông U đòi nợ, ông U trả 2.000.000đ cho ông N, phần tiền còn lại ông U hứa qua Tết trả. Nhưng từ đó cho đến nay ông N thường xuyên đến nhà ông U đòi tiền còn nợ vật liệu xây dựng là 38.365.000đ, ông U cố tình trốn tránh không trả, ông N gửi đơn Tổ hòa giải ấp P, xã P hòa giải ngày 15/11/2017 ông U vắng mặt nên ông Lê Văn N khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn U trả số tiền mua vật tư xây dựng nhà là 38.365.000đ và không tính lãi. Ngày giao nhận vật liệu xâu dựng gồm:

1. Ngày 06/3/2016: gạch ống 5.500 x 1.100đ/viên = 6.050.000đ, gạch thẻ 5.000đ x 1.100đ/viên = 550.000đ, gạch nửa 100 x 550đ/viên = 55.000đ.

2. Ngày 08/3/2016: đá 1x2: 1 x 360.000đ/m^3 = 360.000đ

3. Ngày 10/3/2016: Cát vàng 6 x 140.000đ/m3 = 840.000đ, đá 1x2: 2 x 380.000đ/m3 = 760.000đ, sắt 6: 44 x 11.000đ/kg = 484.000đ, sắt 10: 23 x 64.000đ/kg = 1.472.000đ, sắt 12: 10 x 67.000đ/kg = 670.000đ, dây dẻo: 4 x 14.000đ/kg = 56.000đ, xi măng 20 x 81.000đ/bao = 1.620.000đ.

4. Ngày 16/3/2016: gạch ống 1.000 x 1.100đ/viên = 1.100.000đ, gạch nửa 10 x 550đ/viên = 55.000đ, xi măng 40 x 81.000đ/bao = 3.240.000đ, cát vàng 5 x 140.000đ/m3 = 700.000đ.

5. Ngày 22/3/2016: sắt 10: 3 x 80.000đ/kg = 240.000đ, sắt 12: 2 x 80.000đ/kg = 160.000đ, sắt 6: 23,5 x 12.500đ/kg = 293.000đ.

6. Ngày 27/3/2016: Cát vàng 1 x 130.000đ/m3 = 130.000đ, xi măng 2 x 82.000đ/bao = 164.000đ.

7. Ngày 30/3/2016: gạch ống 500 x 1.200đ/viên = 600.000đ, xi măng 8 x 82.000đ/bao = 656.000đ.

8. Ngày 08/4/2016: xi măng 10 x 80.000đ/bao = 800.000đ, gạch 54 x 110.000đ = 5.940.000đ, gạch 13 x 85.000đ = 1.105.000đ, nước sơn 1 thàng = 900.000đ, tôn 75 x 87.000đ = 6.525.000đ, thuê xe 150.000đ

9. Ngày 11/4/2016: xi măng 10 x 80.000đ/bao = 800.000đ,

10. Ngày 13/4/2016: xi măng 12 x 80.000đ/bao = 960.000đ, nước sơn 1 thùng = 230.000đ, cát bơm 1 ghe = 2.700.000đ.

Tổng cộng số tiền 40.365.000đ

- *Bị đơn:* ông Nguyễn Văn U không đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn, không cung cấp tài liệu chứng cứ đã trả 2.000.000đ. Nay ông N yêu cầu ông U trả số tiền còn lại 38.365.000đ, không yêu cầu trả lãi.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn chấp hành tốt nội quy phiên tòa, bị đơn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn và buộc bị đơn ông Nguyễn Văn U trả cho ông Lê Văn N tổng số tiền mua vật liệu xây dựng nhà là 38.365.000đ nguyên đơn không yêu cầu tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của các bên đương sự, quan điểm của Viện kiểm sát huyện, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Trong thời gian ông Lê Văn N khởi kiện ông Nguyễn Văn U có mặt tại địa phương và hiện nay đang có mặt tại địa phương có sự xác nhận của Công an xã P, huyện C ngày 13/12/2017. Tuy ngiên, sau khi Tòa án thụ lý vụ án và cấp tống đạt thông báo thụ lý vụ án ông U đã ký nhận, các thông báo, giấy triệu tập và Quyết định của Tòa án niêm yết hợp lệ đúng theo quy định tại các Điều 177, 179 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nhưng tại phiên tòa ngày 21/6/2018 và ngày 09/7/2018 bị đơn vẫn vắng mặt không lý do, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn U.

[2] *Nội dung vụ án*: Xét yêu cầu của nguyên đơn Hội đồng xét xử xét thấy giữa ông N và ông U có hợp đồng mua bán vật liệu xây dựng nhà của ông U, ông N là bên bán, ông U là bên mua. Từ ngày 06/3/2016 đến ngày 13/4/2016 ông N có bán vật liệu xây dựng cho ông Nguyễn Văn U để xây dựng nhà tại ấp P, xã P. Khi mua bán hai bên thỏa thuận là bên ông N giao vật tư đến điểm xây dựng nhà của ông U, gồm: đá, cát, gạch, xi măng, sắt, tôn, nước sơn, hai bên giao nhận vật tư thời gian hơn 01 tháng, số tiền mua vật là 40.365.000đ, sau đó ông U đòi nợ, ông U trả được 2.000.000đ cho ông N, phần tiền còn lại ông U hứa qua Tết trả. Nhưng từ đó cho đến nay ông N thường xuyên đến nhà ông U đòi tiền còn nợ vật liệu xây dựng là 38.365.000đ, ông U cố tình trốn tránh không trả, giữa hai bên có giấy mua bán vật liệu xây dựng, qua xác minh người thân của ông U là bà Nguyễn Thị L, chị ruột ông U xác định ông U có mua và còn nợ tiền vật liệu xây dựng của ông N, ông U không chịu trả. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ông N yêu cầu ông U trả tiền vật liệu xây dựng 38.365.000đ là có cơ sở chấp nhận. Nên buộc ông U trả cho ông N số tiền 38.365.000đ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn N nên ông Nguyễn Văn U phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm 1.918.250đ. Ông Lê Văn N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 959.125đ theo biên lai thu số 02756 ngày 25/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 430 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thương vụ Quốc Hội, Nước Công hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lê Văn N yêu cầu ông Nguyễn Văn U trả số tiền mua vật liệu xây dựng nhà là 38.365.000đ.

2. Buộc ông Nguyễn Văn U phải trả cho ông Lê Văn N số tiền mua vật liệu xây dựng nhà là 38.365.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Lê Văn N mà ông Nguyễn Văn U chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì ông U phải trả lãi đối với số tiền chậm

trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

Về án dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Văn U phải chịu 1.918.250đ tiền án phí dân sự sơ thẩm

- Ông Lê Văn N được nhận lại số tiền 959.125đ theo biên lai thu số 02756 ngày 25/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án, quyết định của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Bị đơn vắng mặt được kháng cáo Bản án, quyết định của Tòa án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát nhân dân H Châu Thành;
- Chi cục Thi hành án Dân sự H Châu Thành;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ VADS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Trương Thế Trung